

Kim Động, ngày 28 tháng 7 năm 2017

Số: 72/2017/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 78/2017/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1983.

Sinh quán: Tổ 9, phường T, thành phố T, tỉnh T.

HKTT: Thôn A, xã T, huyện K, tỉnh H.

Bị đơn: Anh Tạ Văn C - sinh năm 1981.

HKTT: Thôn A, xã T, huyện K, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Tạ Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Chị H và anh C thỏa thuận giao con chung là cháu Tạ Thị Hồng T; sinh ngày 11/01/2007 cho chị H được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến khi cháu T đến tuổi thành niên. Anh C có trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H số tiền là 2.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 8/2017 cho đến khi cháu T đến tuổi thành niên. Anh C được quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, chị H không được ngăn cản.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn yêu cầu, cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành án khoản tiền cấp dưỡng nuôi con mà

người phải thi hành án không thi hành thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

+ Về tài sản chung, công sức, công nợ và ruộng canh tác: Chị H và anh C tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Chị H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 007188 ngày 03 tháng 7 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động. Chị H đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 21 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện
- Các đương sự.
- UBND xã T.
- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thăng

